

CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN LÂN NUNG CHÁY VĂN ĐIỀN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỒ SƠ YÊU CẦU

(Quảng bá thương hiệu phân bón Văn Điền bằng hình thức thuê biển quảng cáo tầm lớn)

Phát hành ngày: 02..tháng 03 năm 2021.

Ban hành kèm theo Quyết định số: 47/QĐ-PLVĐ, ngày 25. tháng 02 năm 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN LÂN NUNG CHÁY VĂN ĐIỀN



TỔNG GIÁM ĐỐC
Văn Hồng Sơn

TỪ NGỮ VIẾT TẮT VÀ GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Bên mời cung cấp dịch vụ	Công ty Cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển
Dịch vụ	Quảng bá thương hiệu phân bón Văn Điển bằng hình thức thuê biển quảng cáo tấm lớn
HSYC	Hồ sơ yêu cầu là những nội dung của Bên mời cung cấp dịch vụ yêu cầu Nhà cung cấp dịch vụ thực hiện.
HSDX	Hồ sơ đề xuất là những nội dung, văn bản liên quan của Nhà cung cấp dịch vụ nhằm đáp ứng HSYC của Bên mời cung cấp dịch vụ

Chương I. YÊU CẦU NỘP HSĐX

Mục 1. Khái quát

1. Tên Bên mời cung cấp dịch vụ là: Công ty Cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển

2. Bên mời cung cấp dịch vụ mời nhà cung cấp dịch vụ tham gia nộp HSĐX theo hình thức chào hàng cạnh tranh: Cung cấp dịch vụ Quảng bá thương hiệu phân bón Văn Điển bằng hình thức thuê biển quảng cáo tầm lớn. Phạm vi công việc, yêu cầu của việc cung cấp dịch vụ được nêu tại **Chương II** của HSYC này.

3. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

Mục 2. Tư cách hợp lệ của nhà cung cấp dịch vụ

Nhà cung cấp dịch vụ là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp HSĐX cung cấp dịch vụ khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp;

2. Hạch toán tài chính độc lập;

3. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;

Mục 3. Đơn chào hàng, giá chào và biểu giá

1. Nhà cung cấp dịch vụ phải nộp đơn chào hàng (Mẫu 01) và Bảng giá chào (Mẫu số 02) tại Chương III, các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

Trường hợp tại cột “đơn giá” của một mục mà nhà cung cấp dịch vụ không ghi giá hoặc ghi là “0” thì được coi là nhà cung cấp dịch vụ đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc phạm vi dịch vụ, nhà cung cấp phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong HSYC với đúng giá đã chào.

2. Giá chào là giá do nhà cung cấp dịch vụ ghi trong đơn chào hàng, bao gồm toàn bộ các chi phí (chưa tính giảm giá) để thực hiện dịch vụ trên cơ sở yêu cầu của HSYC, kể cả thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác. Trường hợp nhà cung cấp dịch vụ tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì giá chào của nhà cung cấp dịch vụ sẽ bị loại.

3. Trường hợp nhà cung cấp dịch vụ có đề xuất giảm giá thì đề xuất riêng trong thư giảm giá hoặc có thể ghi trực tiếp vào đơn chào hàng và bảo đảm Bên mời cung cấp dịch vụ nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSĐX. Trong đề xuất giảm giá, nhà cung cấp cần nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể nêu trong phạm vi công việc. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục.

Mục 4. Thành phần HSĐX

HSĐX do nhà cung cấp chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:



1. Đơn chào hàng theo Mẫu số 01 Chương III;
2. Bảng giá chào theo Mẫu số 02 tại Chương III;
3. Các tài liệu khác theo yêu cầu của Hồ sơ yêu cầu.
4. Các nội dung cần thiết khác:
 - Giá chào được chào bằng đồng tiền Việt Nam.
 - Có giá chào cố định, không chào hàng theo nhiều mức giá hoặc có kèm điều kiện.

Mục 5. Thời hạn hiệu lực của HSDX

Thời gian có hiệu lực của HSDX là **20 ngày**, kể từ ngày có thời điểm hết hạn nộp HSDX.

Mục 6. Nộp, tiếp nhận, đánh giá HSDX

1. Nhà cung cấp phải nộp HSDX trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, thư điện tử hoặc fax về địa chỉ: Phòng kế hoạch thị trường, Công ty Cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển, đường Phan Trọng Tuệ, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Điện thoại: 0243.688.4489/0243 688 5174 Fax: 0243 688 4277, email: vandienmp@gmail.com; **không muộn hơn 14 giờ 00 phút, ngày 05 tháng 03 năm 2021**. Các HSDX được gửi đến Bên mời cung cấp dịch vụ sau thời điểm hết hạn nộp HSDX sẽ không được xem xét.

2. Bên mời cung cấp dịch vụ chịu trách nhiệm bảo mật các thông tin trong HSDX của từng nhà cung cấp dịch vụ. Ngay sau khi kết thúc thời hạn nộp HSDX, Bên mời cung cấp dịch vụ lập văn bản tiếp nhận các HSDX bao gồm tối thiểu các nội dung: tên nhà cung cấp dịch vụ, giá chào, thời gian có hiệu lực của HSDX và gửi văn bản tiếp nhận này đến các nhà cung cấp dịch vụ đã nộp HSDX.

3. Bên mời cung cấp dịch vụ so sánh các giá chào theo HSYC để đánh giá.

Mục 7. Điều kiện xét duyệt Nhà cung cấp đủ điều kiện cung cấp dịch vụ

Nhà cung cấp được xem xét, đủ điều kiện cung cấp dịch vụ khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Có đầy đủ hồ sơ đáp ứng tất cả yêu cầu nêu trong HSYC theo đúng quy định của Bên mời cung cấp Dịch vụ;
2. Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá (nếu có) thấp nhất.

Mục 8. Công khai kết quả lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ

1. Kết quả lựa chọn nhà cung cấp sẽ được thông báo công khai gửi đến tất cả nhà cung cấp dịch vụ chào hàng theo đường bưu điện, fax.

2. Sau khi nhận được thông báo kết quả lựa chọn nhà cung cấp, nếu có nhà cung cấp không được lựa chọn gửi văn bản hỏi về lý do không được lựa chọn thì trong vòng 05 ngày làm việc nhưng trước ngày ký kết hợp đồng, Bên mời cung cấp dịch vụ sẽ có văn bản trả lời gửi cho nhà cung cấp dịch vụ.

Mục 9. Giải quyết kiến nghị

Nhà cung cấp dịch vụ có quyền kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà cung cấp và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào hàng khi thấy quyền, lợi ích của mình bị ảnh hưởng theo quy định của Pháp luật.

10/10/2010

Chương II. PHẠM VI, YÊU CẦU CỦA DỊCH VỤ

A. Phạm vi yêu cầu của Dịch vụ

Bảng số 1. Yêu cầu Cung cấp

Nhà cung cấp dịch vụ phải cung cấp dịch vụ theo đúng nội dung nêu tại bảng sau:

YÊU CẦU
<p>1. Phạm vi công việc:</p> <p>Quảng bá thương hiệu phân bón Văn Điển bằng hình thức thuê biển quảng cáo tấm lớn tại các Tuyến đường:</p> <ul style="list-style-type: none">- Tuyến Bình Định – Phú Yên (Quốc lộ 1A): 01 Biển- Tuyến cầu Mỹ Thuận đến cầu Cần Thơ: 01 Biển
<p>2. Yêu cầu kỹ thuật:</p> <p>a. Tuyến Bình Định – Phú Yên (Quốc lộ 1A):</p> <ul style="list-style-type: none">- Vị trí: Ngã 3 giao cắt Quốc lộ 1A và đại lộ Hùng Vương (gần Ngã 3 vòng xoay quốc lộ 1A, thành phố Tuy Hoà), Bên phải Quốc lộ 1A hướng Hà Nội đi Sài Gòn, thuộc địa phận An Phú, Tuy Hoà, Phú Yên.- Kích thước: (Ngang) 20m x (Cao) 10m x 02 (mặt) = 400m²- Chiều cao cột: 20m ÷ 23m- Hình thức quảng cáo: Khung thép, mặt bạt Hiflex độ phân giải 720DPI không xuyên sáng theo Marquette.- Hệ thống chiếu sáng: Không có- Tầm nhìn: 1000 m- Thời gian thuê: 01 năm <p>b. Tuyến cầu Mỹ Thuận đến cầu Cần Thơ:</p> <ul style="list-style-type: none">- Vị trí: Đường dẫn cầu Cần Thơ Bên phía Vĩnh Long, Bên phải Quốc lộ 1A hướng Vĩnh Long đi Cần Thơ thuộc địa bàn tỉnh Vĩnh Long.- Kích thước: (Ngang) 20m x (Cao) 10m x 02 (mặt) = 400m²- Chiều cao cột: 20m ÷ 23m- Hình thức quảng cáo: Khung thép, mặt bạt Hiflex độ phân giải 720DPI không xuyên sáng theo Marquette.- Hệ thống chiếu sáng: Không có- Tầm nhìn: 1000 m- Thời gian thuê: 01 năm

c. Các yêu cầu khác:

Nhà cung cấp dịch vụ phải cung cấp đầy đủ vật tư, dịch vụ liên quan khác như: Giấy phép quảng cáo, vận chuyển, lắp đặt, thi công, bảo hành, tháo dỡ,...

3. Yêu cầu về kinh nghiệm thực hiện các Hợp đồng tương tự:

Yêu cầu nhà cung cấp dịch vụ có kinh nghiệm trong việc thực hiện các hợp đồng cho thuê và thi công biển quảng cáo tầm lớn: có ít nhất 02 hợp đồng tương tự trong 03 năm gần nhất.

1. Phạm vi cung cấp dịch vụ

Chi tiết phạm vi cung cấp như Yêu cầu nêu tại Bảng số 1 – Yêu cầu cung cấp

2. Thời gian và địa điểm thực hiện công việc

Thời gian thực hiện Hợp đồng dự kiến:

- Tuyển Bình Định – Phú Yên (Quốc lộ 1A): Từ Quý I/2021 đến Quý I/2022;
- Tuyển cầu Mỹ Thuận đến cầu Cần Thơ: Từ Quý II/2021 đến Quý II/2022.

3. Yêu cầu kỹ thuật

Chi tiết yêu cầu kỹ thuật nêu tại Bảng số 1 – Yêu cầu cung cấp

4. Yêu cầu về tài chính, thương mại

Trong biểu giá, nhà cung cấp dịch vụ có thể chào trọn gói hoặc phân tích các nội dung cấu thành của giá chào (giá chào bao gồm giá dịch vụ, thuế GTGT, các loại phí và lệ phí khác, bảo hiểm, các chi phí cho dịch vụ kỹ thuật,... để thực hiện dịch vụ).

Phương thức và điều kiện thanh toán: Thanh toán bằng hình thức chuyển khoản bằng đồng Việt Nam.

B. Tiêu chuẩn đánh giá

TT	Nội dung đánh giá		Mức độ đánh giá
I	Về phạm vi công việc		
1	Phạm vi công việc	Chào đủ 100% phạm vi công việc theo Mục 1, Bảng số 1 – Yêu cầu cung cấp, Chương II.	Đạt
		Không đủ 100% phạm vi công việc theo Mục 1, Bảng số 1 – Yêu cầu cung cấp, Chương II.	Không đạt
II	Yêu cầu kỹ thuật		
1	Các yêu cầu kỹ thuật	Đáp ứng hoặc đáp ứng cao hơn yêu cầu kỹ thuật trong Mục 2, Bảng số 1 – Yêu cầu cung cấp, Chương II.	Đạt

		Không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật trong Mục 2, Bảng số 1 – Yêu cầu cung cấp, Chương II.	Không đạt
III	Yêu cầu kinh nghiệm thực hiện Hợp đồng		
1	Yêu cầu về kinh nghiệm thực hiện các Hợp đồng tương tự	Đáp ứng hoặc đáp ứng cao hơn yêu cầu về các hợp đồng tương tự được nêu Mục 3, Bảng số 1 – Yêu cầu cung cấp, Chương II.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu về các hợp đồng tương tự được nêu Mục 3, Bảng số 1 – Yêu cầu cung cấp, Chương II.	Không đạt
IV	Thời gian thực hiện hợp đồng		
1	Thời gian thực hiện hợp đồng	Đáp ứng yêu cầu thời gian như đã nêu trong mục A. 2	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu thời gian như đã nêu trong mục A. 2	Không đạt
2	Địa điểm thực hiện	Đáp ứng các yêu cầu về địa điểm thực hiện	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu về địa điểm thực hiện	Không đạt

Chương III. BIỂU MẪU

Mẫu số 01

Ngày: _____ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

ĐƠN CHÀO HÀNG

Quảng bá thương hiệu phân bón Văn Điển bằng hình thức thuê biển quảng cáo tấm lớn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển

Sau khi nghiên cứu HSYC của Công ty Cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển và văn bản sửa đổi HSYC số _____ [Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ [Ghi tên nhà cung cấp dịch vụ], cam kết thực hiện cung cấp dịch vụ Quảng bá thương hiệu phân bón Văn Điển bằng hình thức thuê biển quảng cáo tấm lớn theo đúng yêu cầu của HSYC với tổng số tiền là.....đ (bằng chữ và đồng tiền) cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là 12 tháng.

Chúng tôi cam kết:

1. Chi tham gia trong một HSĐX này với tư cách là nhà cung cấp Dịch vụ chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm về bảo đảm cạnh tranh việc cung cấp dịch vụ theo quy định.

Nếu HSĐX của chúng tôi được lựa chọn, chúng tôi sẽ thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định của HSYC, cũng như các nội dung được nêu trong Dự thảo hợp đồng.

Đơn chào hàng này có hiệu lực trong thời gian _____ ngày, kể từ ngày _____ [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm hết hạn nộp HSĐX].

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp dịch vụ

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO

Stt	Nội dung	Giá chào
1		(M)
2		(I)
Tổng cộng giá chào (Kết chuyển sang đơn chào hàng)		(M) + (I)

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp dịch vụ

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Chương IV. DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Hợp đồng số: _____

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Quyết định số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ của ____ về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ..... và thông báo kết quả lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ..... ngày ____ tháng ____ năm ____ của Công ty Cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển;
- Căn cứ biên bản hoàn thiện hợp đồng đã được Bên mời cung cấp dịch vụ và nhà cung cấp dịch vụ ký ngày ____ tháng ____ năm ____;

Chúng tôi, đại diện cho các Bên ký hợp đồng, gồm có:

Bên A: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN LÂN NUNG CHẤY VĂN ĐIỂN

- Người đại diện : Ông Văn Hồng Sơn Chức vụ : Tổng Giám đốc
- Địa chỉ : Phan Trọng Tuệ, Xã Tam Hiệp, Huyện Thanh Trì, Hà Nội
- Số điện thoại : (024) 36884489 Fax : (024) 36884277
- Mã số thuế : 0100103143
- Số tài khoản : 318.020.100.0028, Tại ngân hàng: Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Thanh Trì - Hà Nội

Bên B:

- Đại diện : Chức vụ:.....
- Địa chỉ :
- Điện thoại :
- Mã số thuế :
- Số tài khoản :, tại ngân hàng :

Sau khi thoả thuận, hai Bên cùng nhất trí ký kết hợp đồng thuê biển Quảng cáo với các điều khoản sau:

Điều 1: ĐỐI TƯỢNG MỤC ĐÍCH CỦA HỢP ĐỒNG

Bên A đồng ý thuê 02 vị trí biển quảng cáo của Bên B, thông tin chi tiết như sau:

a. Tuyên Bình Định – Phú Yên (Quốc lộ 1A):

- Vị trí: Ngã 3 giao cắt Quốc lộ 1A và đại lộ Hùng Vương (gần Ngã 3 vòng xoay quốc lộ 1A, thành phố Tuy Hoà), Bên phải Quốc lộ 1A hướng Hà Nội đi

Sài Gòn, thuộc địa phận An Phú, Tuy Hoà, Phú Yên.

- Kích thước: (Ngang) 20m x (Cao) 10m x 02 (mặt) = 400m²
- Chiều cao cột: 23m
- Hình thức quảng cáo: Khung thép, mặt bạt Hiflex độ phân giải 720DPI không xuyên sáng theo Marquette.
- Hệ thống chiếu sáng: Không có
- Tầm nhìn: 1000 m
- Thời gian thuê: 01 năm

b. Tuyến cầu Mỹ Thuận đến cầu Cần Thơ:

- Vị trí: Đường dẫn cầu Cần Thơ Bên phía Vĩnh Long, Bên phải Quốc lộ 1A hướng Vĩnh Long đi Cần Thơ thuộc địa bàn tỉnh Vĩnh Long
- Kích thước: (Ngang) 20m x (Cao) 10m x 02 (mặt) = 400m²
- Chiều cao cột: 23m
- Hình thức quảng cáo: Khung thép, mặt bạt Hiflex độ phân giải 720DPI không xuyên sáng theo Marquette.
- Hệ thống chiếu sáng: Không có
- Tầm nhìn: 1000 m
- Thời gian thuê: 01 năm.

Nội dung: Quảng cáo thương hiệu Phân bón của Công ty Cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển (theo maquette được duyệt bởi Bên A kèm theo).

Thời gian lắp đặt biển: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày ký duyệt maquette.

Điều 2 : GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN:

2.1. Giá trị Hợp đồng:

Giá trị hợp đồng chưa thuế :.....đ

Thuế VAT 10% :.....đ

Tổng giá trị hợp đồng :.....đ

(Bằng chữ:.....)

Phí dịch vụ trên là trọn gói cho toàn bộ thời gian của hợp đồng đã bao gồm: Chi phí xin giấy phép quảng cáo, thuê mặt bằng, sản xuất và lắp dựng bảng quảng cáo; bạt lót, in ấn bạt nội dung, nhân công căng treo, chi phí tiêu thụ điện (nếu có), bảo hành và các lệ phí khác có liên quan đến việc cung cấp dịch vụ theo hợp đồng này.

2.2. Phương thức thanh toán:

Thanh toán theo phương thức chuyển khoản qua Ngân hàng.

a. Thời điểm bắt đầu tính tiền thuê:

Thời điểm bắt đầu tính tiền thuê được tính từ ngày hai Bên ký biên bản nghiệm thu về việc biển quảng cáo đã được lắp đặt hoàn chỉnh và được đưa vào sử dụng để quảng cáo cho Bên A.

Bên A sẽ thanh toán cho Bên B thành 03 đợt, cụ thể như sau:

Đợt 1:

- Bên A thanh toán cho Bên B 20% tổng giá trị hợp đồng chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày Bên B hoàn thành việc lên mặt biển và Bên A ký biên bản nghiệm thu đồng thời nhận được hóa đơn tài chính của Bên B.

- Bên B xuất hóa đơn giá trị gia tăng theo quy định của Bộ tài chính cho Bên A Số tiền trên hóa đơn là 100% tổng giá trị của hợp đồng.

Đợt 2:

Sau 06 tháng kể từ khi hai Bên ký biên bản nghiệm thu và bắt đầu tính thời gian thuê biển quảng cáo, Bên A thanh toán cho Bên B 70% tổng giá trị của hợp đồng.

Đợt 3:

Bên A giữ lại 10% tổng giá trị của Hợp đồng. Bên B có trách nhiệm bảo vệ, bảo hành biển quảng cáo. Nếu trong thời gian thực hiện hợp đồng không có vấn đề gì xảy ra thì Bên A sẽ thanh toán phần giá trị còn lại này cho Bên B sau khi Bên B hoàn thành nghĩa vụ quảng cáo cho Bên A trên cơ sở thanh lý hợp đồng đã ký.

b. Trường hợp chậm thanh toán:

- Trong trường hợp nếu quá hạn thanh toán (theo điều 2.2) thì Bên A phải chịu 0,1% trên số tiền chậm trả cho mỗi ngày. Số tiền này Bên B được hưởng.

- Số ngày chậm: không vượt quá 15 ngày kể từ ngày cuối cùng của hạn thanh toán kể trên (để đảm bảo thời gian thoả thuận giữa hai Bên).

Điều 3 : PHƯƠNG THỨC NGHIỆM THU

- Bên B phải thực hiện việc thiết kế maquette cho Bên A. Maquette chỉ có giá trị khi được người có thẩm quyền của Bên A ký duyệt.

- Sau khi nhận được thông báo mời nghiệm thu của Bên B, Bên A phải tiến hành nghiệm thu biển Quảng cáo trong thời gian không quá 10 ngày. Nếu quá thời hạn trên mà Bên A không tiến hành nghiệm thu công trình thì Bên B coi Bên A đã đồng ý thông qua và ngày nghiệm thu được tính từ ngày Bên B gửi thư thông báo mời nghiệm thu.

Điều 4: TRÁCH NHIỆM MỖI BÊN:

4.1. Trách nhiệm Bên A.

Bên A có trách nhiệm cung cấp cho Bên B các bản sao công chứng, các giấy tờ cần thiết (giấy phép kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hàng hóa, giấy đăng ký chất lượng sản phẩm của các cơ quan chức năng đã cấp phép lưu hành hợp pháp, hợp lệ,).

- Cung cấp những tư liệu cần thiết cho Bên B để làm maquette.

- Có trách nhiệm ký duyệt nội dung của maquette chậm nhất 15 ngày kể từ ngày

nhận được maquette của Bên B nhưng không muộn hơn 20 ngày kể từ ngày ký hợp đồng; nếu quá 15 ngày Bên A vẫn chưa ký duyệt maquette thì phải có thông báo bằng văn bản cho Bên B.

- Trong thời gian thuê biển Bên A không được phép làm thay đổi hiện trạng ban đầu của biển, nếu có thay đổi thì Bên A phải thông báo trước bằng văn bản cho Bên B và phải được sự đồng ý của Bên B.

- Thanh toán đúng thời hạn đã ghi theo Điều 2 trong hợp đồng.

4.2. Trách nhiệm Bên B.

- Thiết kế và trình maquette cho Bên A trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày ký hợp đồng để Bên A xem xét, chấp thuận.

- Đảm bảo mọi thủ tục liên quan đến việc tồn tại của bảng quảng cáo trong suốt thời gian hiệu lực của hợp đồng;

- Đảm bảo chất lượng hình ảnh và nội dung trên bảng quảng cáo đúng với mẫu thiết kế do Bên A đã duyệt và cung cấp;

- Trực tiếp chi trả các chi phí thực hiện quảng cáo;

- Hoàn thành việc thi công đúng thời hạn và đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của Bên A.

- Sau khi ký biên bản nghiệm thu thì Bên B sẽ xuất hóa đơn giá trị gia tăng cho Bên A.

Điều 5: BẢO HÀNH, BẢO DƯỠNG

- Bên B chịu trách nhiệm bảo hành và đảm bảo an toàn biển trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng.

- Bên B có trách nhiệm thực hiện sửa chữa mọi hỏng hóc liên quan đến biển quảng cáo kể trên trong thời hạn hiệu lực của hợp đồng.

Điều 6: TRƯỜNG HỢP BẤT KHẢ KHÁNG

- Trong trường hợp gặp sự cố biển bị hư hỏng do thiên tai, bão lụt, hỏa hoạn thì hai Bên có trách nhiệm cùng nhau thoả thuận để khôi phục lại biển đúng như thiết kế ban đầu, mọi chi phí do Bên B chịu. Thời gian sửa chữa do hai Bên thoả thuận, sau thời gian trên Bên B phải bồi thường cho Bên A toàn bộ thời gian bị gián đoạn quảng cáo bằng cách quảng cáo bù những ngày bị gián đoạn.

- Hai Bên chủ động thông báo cho nhau biết thời điểm bị hư hỏng. Việc xác nhận thời điểm bị hư hỏng và thời gian biển được sửa chữa đều phải được thể hiện bằng văn bản.

Điều 7: SỬA ĐỔI VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

- Trong trường hợp Bên A thanh toán chậm quá 04 tuần sau khi nghiệm thu mà không có sự đồng ý của Bên B bằng văn bản, Bên B có quyền tháo dỡ nội dung biển quảng cáo trong vòng 24 tiếng đồng hồ, mọi chi phí tháo dỡ sẽ do Bên A chịu. Khi đó

hợp đồng này mặc nhiên được coi là thanh lý. Bên B sẽ không phải trả bất kỳ khoản nào đã được Bên A thanh toán từ trước.

- Trong trường hợp Bên B lắp đặt biển quá chậm sau 40 ngày kể từ ngày ký duyệt maquette thì Bên B phải chịu phạt đối với thời gian chậm lắp biển, cụ thể: phạt 02% tổng giá trị hợp đồng. Nếu thời gian lắp biển quá chậm: sau 60 ngày kể từ ngày ký duyệt maquette thì Bên A có quyền ngừng hợp đồng.

- Các trường hợp thanh lý khác:

Nếu biển quảng cáo bị giải tỏa do quy hoạch, quy định của Nhà nước thì:

+ Hai Bên cùng thỏa thuận bàn bạc đề nghị vị trí mới để di chuyển, toàn bộ chi phí dịch chuyển do Bên B chịu.

+ Trường hợp Bên A không đồng ý vị trí mới do Bên B đề nghị, Bên B sẽ thanh toán lại cho Bên A khoản tương đương với thời gian quảng cáo còn lại.

Điều 8: BẢO MẬT

- Tất cả những giấy tờ tài liệu, thông tin trao đổi giữa Bên A và Bên B được xem là của riêng các Bên.

- Bên B cam kết tuyệt đối giữ bí mật và không tiết lộ bất cứ tài liệu, giữ liệu hoặc các thông tin mà Bên A cung cấp theo hợp đồng này cho Bên thứ 3 nào khác, trừ trường hợp phải cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu văn bản của Bên A.

Điều 9: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP:

Tất cả các tranh chấp và bất đồng xảy ra giữa hai Bên đều phải được giải quyết bằng thương lượng hòa giải. Trong trường hợp không giải quyết được bằng thương lượng các Bên có quyền đưa tranh chấp ra tòa án nhân dân có thẩm quyền nơi Bên A đặt trụ sở để giải quyết. Quyết định của tòa án là quyết định cuối cùng mọi chi phí Bên thua chịu.

Điều 10: CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC.

- Không Bên nào được chuyển nhượng các quyền và nghĩa vụ theo hợp đồng này cho một Bên thứ 3 mà không có sự thỏa thuận trước bằng văn bản của Bên kia.

- Hợp đồng này được lập thành 04 bản, Bên A giữ 02 bản, Bên B giữ 02 bản. Các bản có giá trị pháp lý như nhau và có hiệu lực từ ngày ký đến khi các Bên hoàn thành mọi nghĩa vụ theo quy định của hợp đồng.

- Mọi sự thay đổi, bổ sung các điều khoản khác phải được hai Bên thỏa thuận thể hiện bằng văn bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B